

GIÁO TRÌNH TIÊM FILLER & BOTOX

TÀI LIỆU THAM KHẢO
CHIA SẺ VỀ KỸ THUẬT TIÊM FILLER



MÔI-MŨI-CẨM

MỤC LỤC

Định nghĩa về filler	1
Chất làm đầy filler là gì?.....	3
Ứng dụng của filler.....	4
Những ai nên tiêm chất làm đầy filler?	4
Filler hoạt động như thế nào? Sự khác biệt so với botox.....	5
Filler tự nhiên và filler tổng hợp.....	5
Một số điều cần biết khi sử dụng filler.....	6
Khi nào nên lựa chọn quy trình tiêm filler	6
2. Lịch sử phát triển của chủng loại FILLER.....	7
3. Phân loại Filler.....	7
3.1 Các chất được ứng dụng trong thành phần Filler	7
3.2 Các cách phân loại Filler.....	8
PHÂN BIỆT: FILLER CHẤT LƯỢNG TỐT VÀ FILLER KÉM CHẤT LƯỢNG	9
Filler là chất gì?.....	9
Phân biệt các loại chất làm đầy Filler	10
4. Cách đánh giá chất lượng Filler	11
Cách nhận biết Filler chính hãng.....	11
5. Filler GANA - Filler HA là gì?.....	12
6. HA liên kết chéo - Cross link là gì ?.....	13
7. GA NA HA liên kết chéo - Cross link là gì ?.....	14
8. Filler X là gì?	14
Ưu điểm của Filler X	15
9. Kỹ thuật tiêm Filler an toàn.....	15
9. Lưu ý khi tiêm Filler	20
Filler Artécol là gì	20
PHƯƠNG PHÁP HẸN HÀNH	21
BỘPHẬNHÊM	26
Các điểm tiêm mũi môi cằm.....	26

Ưu điểm của Filler Artecol.	27
Filler Restylane là gì?	27
Hyaluronic là gì?.....	27
Đối tượng tiêm Filler mũi	28
Filler rãnh mũi	28
2. Bệnh viện id sử dụng nhiều chủng loại Filler Restylane đa dạng cho mỗi bộ phận tiêm	32
3. Bệnh viện id tạo không gian riêng thoải mái cho tiểu phẫu tiêm Filler.....	33
4. Nguyên tắc sử dụng đúng liều lượng.....	33
5.	
Bệnh viện id có đội ngũ y bác sĩ tay nghề cao thực hiện tiểu phẫu.....	33
4. <i>Cân chỉnh khuôn mặt và làm thon gọn bắp chân.....</i>	37
5. Giảm nếp nhăn vùng cổ.....	37
NHỮNG LƯU Ý SAU KHI TIÊM FILLER BOTOX.....	40
TIÊM FILLER GỒM 2 LOẠI CHỦ YẾU	41
Điêm 3 tiêm đầu mũi chóp mũi	42
Tiêm bong môi trên và môi dưới.....	44
Kỹ thuật tiêm	44
Kỹ thuật tiêm filler cằm	45

Định nghĩa về filler

Khi nói đến phẫu thuật thẩm mỹ người ta thường liên tưởng đến những biện pháp dao kéo nguy hiểm và đau đớn. Nhưng hiện nay, thị trường đang xuất hiện một trào lưu làm đẹp mới, đơn giản và an toàn hơn rất nhiều đó là làm đẹp với chất làm đầy filler.

Theo thời gian và tuổi tác, cấu trúc các lớp cơ và mỡ của chúng ta bị lão hóa rất nhanh. Làn da không còn săn chắc, má hóp lại, rãnh mũi má càng lúc càng sâu, xuất hiện vô số các nếp nhăn nơi khóe miệng, đuôi mắt... Mặc dù chúng ta không thể làm ngưng bước chân thời gian nhưng chúng ta hoàn toàn có khả năng giữ được nét xuân bằng bàn tay của con người.

Nếu như botox với công dụng tương tự bắt đầu được dùng rầm rộ vào những năm 1990 thì chất làm đầy filler hứa hẹn tạo nên một trào lưu hoành tráng không kém. Filler là chất làm đầy có tác dụng trẻ hóa làn da và nâng các mô, giống như collagen dạng lỏng với hơn 90% là nước muối sinh lý.

Chất làm đầy filler là gì?

Filler thường được gọi là chất làm đầy, một hợp chất được cấu tạo từ Axit Hyaluronic, giống như một chất tự nhiên tồn tại trong cơ thể. Filler thường được sử dụng để độn cằm, nâng mũi hoặc làm môi trái tim, xóa nếp nhăn bằng việc dùng loại kim chuyên biệt tiêm vào da một lượng rất nhỏ.



Ngay lập tức chất gel này sẽ tạo thành một khối mô dày nằm dưới những nếp nhăn, giúp da căng hơn như ở khóe miệng, vùng trán, đuôi mắt hoặc dùng để độn cằm, tạo đường cong, làm thẳng sống mũi, làm hờ cánh mũi mà không phải sử dụng đến dao kéo.

Fillers là phương pháp tiêm sâu vào lớp hạ bì của da một lượng nhỏ các chất như... Khi được tiêm vào da các chất Acid hyaluronic, Collagen, ... này sẽ phân bố một cách rộng khắp và đều trên da, các phân tử của nó có tác dụng nâng vùng mô dưới các rãnh nhăn làm xoá đi các nếp nhăn, hoặc làm tăng kích thước một số bộ phận trên cơ thể.

Ứng dụng của filler

Các loại filler tiêm có thể được sử dụng để điều chỉnh rất nhiều các vấn đề liên quan đến lão hóa da bao gồm:

- Tăng cường thể tích giúp làm đầy và làm mềm mịn nếp gấp mũi má (còn được gọi là rãnh nhăn khi cười).
- Làm đầy môi và làm mềm mịn các sọc nhăn ở vùng da trên môi.
- Tăng cường thể tích mô hai bên má giúp cải thiện sự đầy đặn, căng mịn của chúng (phẳng đi do giảm sút mô mỡ theo tiến trình lão hóa).
 - Làm đầy vùng trũng dưới mắt hình thành do quá trình lão hóa.
 - Cải thiện các tình trạng sẹo lõm do mụn trứng cá hay thủy đậu, giúp bề mặt của chúng đồng đều với các vùng da xung quanh hơn.
 - Cải thiện tình trạng lõm vào ở nửa má bên dưới (gây nên biểu hiện gầy gò, hốc hác) thường xảy ra do sự di chuyển của các mô mỡ bên dưới da.

Những ai nên tiêm chất làm đầy filler?

- - Người có khiếm khuyết về gương mặt không đáng kể, mong muốn có nét đẹp tự nhiên, hoàn hảo hơn.
- - Người có mũi tẹt, gãy, to, thô mong muốn có sống mũi cao, thon gọn và thanh tú hài hòa với gương mặt.

- - Người đang trong giai đoạn lão hóa với nếp nhăn khóe mắt, da trán nhăn, bọng mắt xuất hiện. Filler sẽ giúp làm đầy các nếp nhăn sâu của trán, khóe mắt... giúp trẻ lại 5-10 tuổi.
- - Người muốn làm đẹp nhưng chưa muốn phẫu thuật vì ngại thời gian hồi phục sau phẫu thuật thẩm mỹ hay đơn giản là muốn thử xem khuôn mặt mình sẽ như thế nào một cách tạm thời trước khi thực hiện một cuộc phẫu thuật vĩnh viễn.
- - Người không có thời gian để tham gia các cuộc phẫu thuật làm đẹp. Với thời gian thực hiện chỉ từ 15-30 phút thì đây là phương pháp giải quyết vấn đề cho những người bận rộn, không có thời gian làm đẹp.

Filler hoạt động như thế nào? Sự khác biệt so với botox

Các loại filler dùng cho da có nguồn gốc từ tự nhiên hoặc tổng hợp được tiêm trực tiếp vào bên trong da với mục đích bù thể tích giúp làm đầy các nếp, rãnh nhăn hoặc các vùng mất thể tích mô. Hiệu quả tác động có thể kéo dài từ 6 tháng đến 2 năm tùy thuộc vào loại filler sử dụng. Đối với các filler lâu dài hoặc vĩnh viễn, hiệu quả có thể kéo dài đến 5 năm và thậm chí có thể lâu hơn theo một vài báo cáo.

Cần phân biệt rõ filler với botox. Mặc dù các quy trình ứng dụng 2 thành phần này đều liên quan đến việc tiêm vào da, botox thường được chỉ định tiêm vào các vùng trán và xung quanh mắt để làm tê liệt hoạt động các cơ, giúp hạn chế sự biểu hiện của các nếp nhăn động. Nó không có khả năng nào liên quan đến hiệu ứng làm đầy của filler. Cũng chính vì các lợi ích theo các cơ chế khác nhau mà filler và botox mang lại, chúng thường được sử dụng kết hợp với nhau để mang lại tác dụng trẻ hóa toàn diện cho gương mặt.

Filler tự nhiên và filler tổng hợp

Filler được phân thành 2 nhóm chính theo nguồn gốc: tự nhiên và tổng hợp. Các filler có nguồn gốc tự nhiên (phổ biến nhất là acid hyaluronic) có nguy cơ gây phản ứng dị ứng thấp và các kết quả thường có thể thấy được ngay lập tức, tuy nhiên chúng chỉ kéo dài khoảng từ 3 đến 18 tháng (đôi khi có thể lên đến 2

năm) do filler bị phân hủy dần bởi các phản ứng chuyển hóa trong cơ thể. Do vậy, một khi nhận thấy lượng filler bắt đầu suy giảm nhiều, cần phải thực hiện tiêm bổ sung lại để duy trì kết quả mong muốn. Hầu hết các bệnh nhân chọn loại filler này đều cần tiêm lại ít nhất 1 lần trong vòng 1 năm. Ngoài ra, các filler tự nhiên cũng có nguy cơ tạo các nốt sần và di chuyển lệch vị trí mặc dù điều này không thường xảy ra.

Ngược lại, các filler có nguồn gốc tổng hợp mang lại các kết quả bền lâu hơn rất nhiều so với filler tự nhiên và được xem là tồn tại bán vĩnh viễn hoặc vĩnh viễn. Các nếp nhăn hình thành trở lại chỉ vì quá trình lão hóa vẫn luôn tiếp diễn cũng như sự tiếp xúc mỗi ngày với ánh nắng mặt trời. Filler tổng hợp cũng có các nguy cơ tương tự filler tự nhiên, tuy nhiên sẽ khó khăn hơn rất nhiều trong việc điều chỉnh bởi đặc tính tồn tại bền vững của nó.

Một số điều cần biết khi sử dụng filler

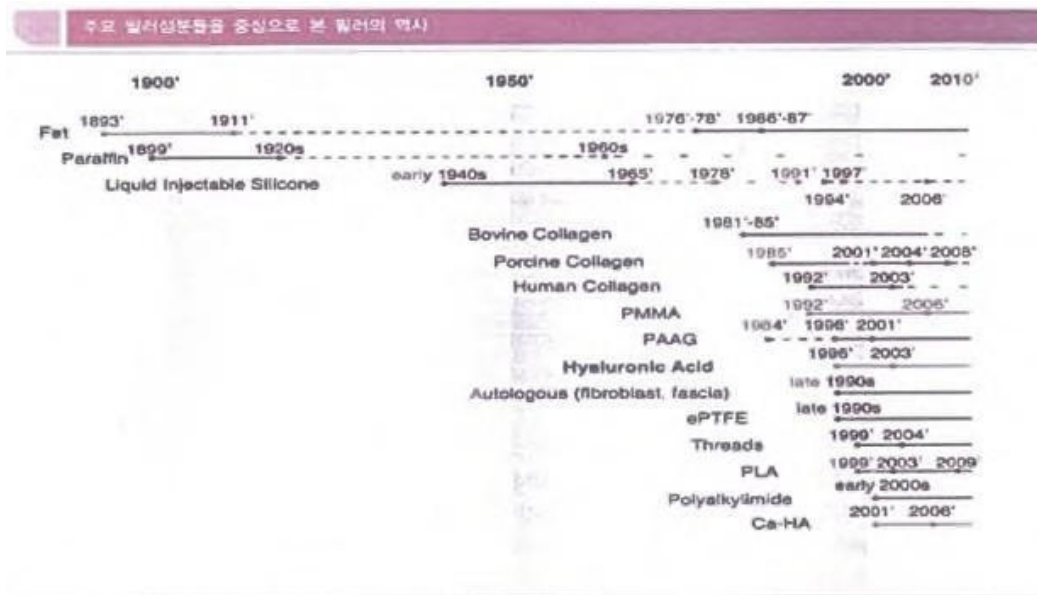
Các vấn đề chính cần quan tâm về filler là thời gian kéo dài của hiệu quả, nguy cơ tạo nốt sần và dịch chuyển vị trí, và cuối cùng là kỹ năng của chuyên viên trong việc lựa chọn loại filler thích hợp cũng như tiêm vào vị trí chính xác. Để đạt được hiệu quả tốt, chuyên viên thực hiện cần có kỹ thuật tiêm tốt cũng như nắm bắt được sự ảnh hưởng của các hợp chất khác nhau lên da. Điều đó có nghĩa rằng họ đã có nhiều kinh nghiệm thông qua việc thực hiện nhiều quy trình tiêm với nhiều loại filler khác nhau. Mỗi loại filler chỉ thích hợp cho một số vấn đề cụ thể ở một số vùng nhất định, do vậy việc lựa chọn filler hợp lý sẽ giúp cho hiệu quả của quy trình đạt được tối đa.

Khi nào nên lựa chọn quy trình tiêm filler

Thực tế có một số biểu hiện lão hóa mà các sản phẩm chăm sóc da thông thường khó có thể cải thiện hoặc cần thời gian lâu dài để có được kết quả mong muốn như các nếp và rãnh nhăn sâu (nếp gấp mũi má, nếp hằn từ mép môi xuống cằm, v.v...) hay tình trạng bệ mặt hai bên má phang đi do sự sụt giảm và di chuyển của lớp chất béo bên dưới da. Khi đó, liệu pháp tiêm filler trở nên chiếm ưu thế với khả năng làm đầy nhanh chóng, cho kết quả tức thì cùng với quy trình đơn

gián, không mất nhiều thời gian, không xâm lấn và hầu như không cần thời gian hồi phục. Việc duy nhất cần chú ý là nên tư vấn ý kiến của bác sĩ giỏi có nhiều kinh nghiệm để lựa chọn loại filler phù hợp. Tuy nhiên bên cạnh đó, việc nuôi dưỡng làn da với các sản phẩm thích hợp mỗi ngày cũng như bảo vệ da trước ánh nắng mặt trời là rất cần thiết để duy trì kết quả bền lâu.

2. Lịch sử phát triển của chủng loại FILLER



3. Phân loại Filler

3.1 Các chất được ứng dụng trong thành phần Filler

Hyaluronic acid: Gọi tắt là HA được dùng trong filler :GANA, Restylane, Neuramis..

PAAG (polyacrylamide gel): Aquamid

PMMA (polymethylmethacrylatê): mix, Artêfill

CaHA(Calcium hydroxyapatitê): Radiesse

PLA(poly-L-lactic acid):Sculptra

PCL(polycaprolactone): Ellansse (100% PCL). **Filler X** (95% HA + 5% PCL).

3.2 Các cách phân loại Filler

+ Phân loại dựa trên thành phần chất:

- Filler Hyaluronic Acid: HA
- Filler chứa thành tố thuộc gốc tự nhiên : Collagen, PLA
- Filler chứa các thành tố phi tự nhiên : PMMA, PAAG, PCL, PLLA

+ Phân loại dựa trên tác dụng lâm sàng và thời gian tồn tại:

- Filler không bền vững: thời gian tồn tại 6 ~ 12 tháng như HA, collagen..
- Filler bán bền vững: thời gian tồn tại 1 — 2 năm như CaHA
- Filler bền vững: thời gian tồn tại 2 năm trở lên như PMMA, PCL, PAAG.

Chất làm đầy Filler tại thị trường Việt Nam được chia làm 3 loại chính như sau:

Loại Filler bền vững (permanent): 2 năm trở lên (thành phần chủ yếu từ Polymethylmethacrylaté)

Loại Filler bán bền vững (semi-permanent): 1,5-2 năm (thành phần chủ yếu từ calcium hydroxylapatité)

Loại Filler không bền vững (non-permanent): 6 tháng - 1,5 năm (thành phần từ acid hyaluronic...)

Ngoài ra có một loại Filler thành phần chính là Collagen cho kết quả không cao, chỉ duy trì được 3-4 tháng, sau đó tự ta hết. Loại Filler này không phổ biến.

Các loại Filler khác nhau sẽ duy trì hiệu quả khác nhau

Trên thị trường hiện nay, loại filler được sử dụng phổ biến là Restylane, Juvederm - loại Acid hyaluronic có tác dụng từ 6 tháng - 18 tháng, thậm chí có thể kéo dài tới 24 tháng tùy vào cơ địa khách hàng. Thành phần Hyaluronic acid với khoảng 98% là nước muối sinh lý, có cấu trúc tương tự như Hyaluronic acid tự nhiên trong cơ thể người nên mức độ tương thích khá cao, không gây phản ứng phụ ngay cả khi sử dụng lâu dài.

Filler HA (Restylane, Juvederm...) đã được Cục Quản Lý Thực Phẩm và Dược Phẩm Hoa Kỳ công nhận (FDA approved-2003), được khối cộng đồng Châu Âu (EU-1996) cấp chứng nhận tiêu thụ tự do. Tại Việt Nam chất làm đầy Restylane, Juvederm và Radiess đã được Bộ Y tế kiểm định, cho phép nhập khẩu và cấp phép lưu hành.